



**BỘ TÀI CHÍNH
CỤC HẢI QUAN**

Số: **21129**/TB-CHQ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày **28** tháng **8** năm **2026**

THÔNG BÁO
Về kết quả xác định trước mã số

CỤC TRƯỞNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật Hải quan ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát, kiểm soát hải quan, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 167/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25 tháng 03 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan, thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20 tháng 4 năm 2018 và Thông tư số 121/2025/TT-BTC ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 17/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Trên cơ sở hồ sơ đề nghị xác định trước mã số số 01/2026/HAT ngày 08/7/2026 của Công ty TNHH Henkel Adhesive Technologies Việt Nam, mã số thuế: 3600450091;

Cục Hải quan thông báo kết quả xác định trước mã số như sau:

1. Hàng hóa đề nghị xác định trước mã số do tổ chức, cá nhân cung cấp:

Tên thương mại: BONDERITE C-IC 120WN 1000KG ACID CLEANER
(tên theo cách nhận biết khác: BONDERITE C-IC 120WN 1000KG).

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Chất làm sạch.

Ký, mã hiệu, chủng loại:
IDH675277.

Nhà sản xuất: HENKEL
(THAILAND) LTD, THE OFFICES

	AT CENTRALWORLD, 35TH FLOOR, 999/9 RAMA 1 ROAD, KWANG PATUMWAN, KHET PATUMWAN, BANGKOK 10330, BANGKOK, THAILAND
--	---

2. Tóm tắt mô tả hàng hóa được xác định trước mã số: Theo hồ sơ xác định trước mã số, thông tin mặt hàng như sau:

- Thành phần, cấu tạo, công thức hóa học:

Hydrofluoric acid: 10~30% HF CAS: 7664-39-3

Water: 70~90% H₂O CAS: 7732-18-5

- Cơ chế hoạt động, cách thức sử dụng:

Cơ chế hoạt động: BONDERITE C-IC 120WN 1000KG tăng tính axit trong hợp chất tẩy rửa để tăng tính ăn mòn kim loại từ đó loại bỏ các cặn, bụi bẩn trên bề mặt kim loại sau quá trình gia công.

Cách thức sử dụng: Sản phẩm được sử dụng cho việc làm sạch, loại bỏ cặn khoáng hoặc như một phần của quy trình xử lý bề mặt kim loại. Sau khi mua sản phẩm của Henkel, khách hàng sử dụng bằng cách:

Sử dụng BONDERITE C-IC 120WN 1000KG với tỷ lệ 01% thể tích trong nước ở nhiệt độ phòng. Phun trực tiếp lên bề mặt kim loại đến khi sạch hết bụi bẩn. Chải trước khi rửa giúp loại bỏ bụi bẩn cứng đầu. Rửa sạch bằng nước lạnh hoặc nước ấm.

- Hàm lượng tính trên trọng lượng:

Hydrofluoric acid: 10~30% HF CAS: 7664-39-3

Water: 70~90% H₂O CAS: 7732-18-5

- Thông số kỹ thuật:

Manufacturer: Henkel (Thailand) Ltd.

Product Property	Analysis	Specification	Unit of Measure
Density (by weight, 27°C)	1.260	1.250 - 1.270	g/ml
Cloud point (1%w/w)	46.000	43.000 - 49.000	°C
Total Acid Titration (5ml, 60g/1, 0.1N NaOH, PP)	21.32	20.80 - 21.80	ml
Appearance Clear to slightly yellow liquid	ok	-	-

- Công dụng theo thiết kế:

BONDERITE C-IC 120WN 1000KG là dung dịch tẩy rửa công nghiệp màu hồng, trong suốt, được sử dụng để làm sạch bề mặt lon nhôm sau quá trình sản xuất tạo hình.

3. Kết quả xác định trước mã số: Theo thông tin trên Đơn đề nghị xác định trước mã số, thông tin tại tài liệu đính kèm hồ sơ:

Tên thương mại: BONDERITE C-IC 120WN 1000KG ACID CLEANER
(tên theo cách nhận biết khác: BONDERITE C-IC 120WN 1000KG).

- Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Chất làm sạch.

- Thành phần, cấu tạo, công thức hóa học:

Hydrofluoric acid: 10~30% HF CAS: 7664-39-3

Water: 70~90% H₂O CAS: 7732-18-5

- Cơ chế hoạt động, cách thức sử dụng:

Cơ chế hoạt động: BONDERITE C-IC 120WN 1000KG tăng tính axit trong hợp chất tẩy rửa để tăng tính ăn mòn kim loại từ đó loại bỏ các cặn, bụi bẩn trên bề mặt kim loại sau quá trình gia công.

Cách thức sử dụng: Sản phẩm được sử dụng cho việc làm sạch, loại bỏ cặn khoáng hoặc như một phần của quy trình xử lý bề mặt kim loại. Sau khi mua sản phẩm của Henkel, khách hàng sử dụng bằng cách:

Sử dụng BONDERITE C-IC 120WN 1000KG với tỷ lệ 01% thể tích trong nước ở nhiệt độ phòng. Phun trực tiếp lên bề mặt kim loại đến khi sạch hết bụi bẩn. Chải trước khi rửa giúp loại bỏ bụi bẩn cứng đầu. Rửa sạch bằng nước lạnh hoặc nước ấm.

- Hàm lượng tính trên trọng lượng:

Hydrofluoric acid: 10~30% HF CAS: 7664-39-3

Water: 70~90% H₂O CAS: 7732-18-5

- Thông số kỹ thuật:

Manufacturer: Henkel (Thailand) Ltd.

Product Property	Analysis	Specification	Unit of Measure
Density (by weight, 27°C)	1.260	1.250 - 1.270	g/ml
Cloud point (1%w/w)	46.000	43.000 - 49.000	°C
Total Acid Titration (5ml, 60g/l, 0.1N NaOH, PP)	21.32	20.80 - 21.80	ml
Appearance Clear to slightly yellow liquid	ok	-	-

- Công dụng theo thiết kế:

BONDERITE C-IC 120WN 1000KG là dung dịch tẩy rửa công nghiệp màu hồng, trong suốt, được sử dụng để làm sạch bề mặt lon nhôm sau quá trình sản xuất tạo hình.

Ký, mã hiệu, chủng loại:
IDH675277.

Nhà sản xuất: HENKEL
(THAILAND) LTD, THE OFFICES

	AT CENTRALWORLD, 35TH FLOOR, 999/9 RAMA 1 ROAD, KWANG PATUMWAN, KHET PATUMWAN, BANGKOK 10330, BANGKOK, THAILAND
--	---

thuộc nhóm **28.11** “*Axit vô cơ khác và các hợp chất vô cơ chứa oxy khác của các phi kim loại.*”, phân nhóm “- *Axit vô cơ khác:*”, mã số **2811.11.00** “- *Hydro florua (axit hydrofloric)*” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

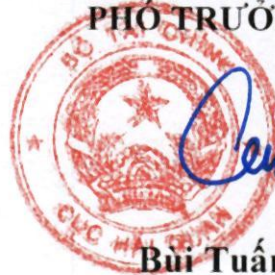
Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Cục trưởng Cục Hải quan thông báo để Công ty TNHH Henkel Adhesive Technologies Việt Nam biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH Henkel Adhesive Technologies Việt Nam (Số 7, Đường 9A, KCN Biên Hòa 2, Trảng Biên, Đồng Nai);
- PCT. Nguyễn Thành Hưng (để b/cáo);
- Các Chi cục Hải quan khu vực (để thực hiện);
- Chi cục Kiểm định hải quan;
- Công TTĐT Hải quan (Văn phòng);
- Lưu: VT, NVTHQ (Thủy-3b).

TL. CỤC TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG BAN NGHIỆP VỤ THUẾ HQ
PHÓ TRƯỞNG BAN



Bùi Tuấn Hải

Ghi chú: Kết quả xác định trước mã số trên chỉ có giá trị sử dụng đối với tổ chức, cá nhân đã gửi đề nghị xác định trước mã số.